

Số: 2592 /TTr-UBND

Bến Tre, ngày 12 tháng 6 năm 2017

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua danh mục sửa đổi, bổ sung các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng trên địa bàn tỉnh Bến Tre trong năm 2017

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 58 Luật đất đai năm 2013 “Đối với dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng vào các mục đích khác mà không thuộc trường hợp được Quốc hội quyết định, Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư thì cơ quan nhà nước có thẩm quyền chỉ được quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất khi có một trong các văn bản sau đây: b) Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh đối với trường hợp chuyển mục đích sử dụng dưới 10 héc ta đất trồng lúa; dưới 20 héc ta đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng”.

Ngày 07 tháng 12 năm 2016, Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 16/NQ-HĐND về việc thông qua danh mục các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng trên địa bàn tỉnh Bến Tre trong năm 2017 và ngày 24 tháng 3 năm 2017 Hội đồng nhân dân tỉnh đã tiếp tục ban hành Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 24 tháng 3 năm 2017 về việc sửa đổi, bổ sung Điều 1 của Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2017 về việc thông qua danh mục các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng trên địa bàn tỉnh Bến Tre trong năm 2017.

Tuy nhiên, hiện nay có một số dự án phát sinh mới cần phải chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng trên địa bàn tỉnh Bến Tre trong năm 2017 để phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, vì vậy, cần phải bổ sung vào các danh mục dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng trên địa bàn các huyện, thành phố đúng theo quy định.

Dự thảo danh mục sửa đổi, bổ sung các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng trên địa bàn tỉnh Bến Tre trong năm 2017 đã được Ủy ban nhân dân tỉnh trình thông qua Thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh và đã được Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã thống nhất cho chủ trương trong phiên họp ngày 09 tháng 6 năm 2017.

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua danh mục sửa đổi, bổ sung các dự án chuyển mục đích sử dụng đất từ đất trồng lúa, đất rừng trên địa bàn tỉnh Bến Tre trong năm 2017 với những nội dung như sau:

Tổng cộng có 07 dự án bổ sung trên địa bàn tỉnh, diện tích cần chuyển mục đích là 23,04 ha; trong đó, chuyển đổi mục đích sử dụng từ đất trồng lúa là 21,29 ha và đất rừng là 1,75 ha. Chi tiết như sau:

2.1. Huyện Giồng Trôm: có 02 dự án, diện tích cần chuyển mục đích sử dụng đất từ đất trồng lúa là 10,80 ha.

2.2. Huyện Ba Tri: có 03 dự án, diện tích cần chuyển mục đích là 0,59 ha; diện tích cần chuyển mục đích sử dụng đất từ đất trồng lúa là 0,59 ha.

2.3. Huyện Thạnh Phú: có 01 dự án, diện tích cần chuyển mục đích sử dụng đất từ đất rừng là 1,75 ha.

2.4. Liên huyện: có 01 dự án, diện tích cần chuyển mục đích sử dụng đất từ đất trồng lúa là 9,90 ha.

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại kỳ họp thứ 5, khóa IX của Hội đồng nhân dân tỉnh.

(Đính kèm Dự thảo Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh; Danh mục sửa đổi, bổ sung danh mục các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng trên địa bàn tỉnh Bến Tre trong năm 2017)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các Phó CT UBND tỉnh;
- Chánh, các Phó CVP UBND tỉnh;
- NC: TH, KT; TT TTĐT;
- Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Lưu VT, TNMT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hữu Lập

Nguyễn Hữu Lập

Số: /NQ-UBND
(DỰ THẢO)

Bến Tre, ngày tháng năm 2017

NGHỊ QUYẾT

Về việc sửa đổi, bổ sung danh mục các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng trên địa bàn tỉnh Bến Tre trong năm 2017

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE KHOÁ IX - KỶ HỌP THỨ 5

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Xét Tờ trình số 2592 /TTr-UBND ngày 12 tháng 6 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc bổ sung, điều chỉnh danh mục các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng trên địa bàn tỉnh Bến Tre trong năm 2017; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Bổ sung, điều chỉnh danh mục các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng trên địa bàn tỉnh Bến Tre trong năm 2017 gồm 07 dự án, tổng diện tích cần chuyển mục đích là 23,04 ha; trong đó, diện tích chuyển mục đích đất trồng lúa là 21,29 ha, chuyển mục đích đất rừng là 1,75 ha.

(Chi tiết danh mục các dự án kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bến Tre khoá IX - kỳ họp thứ 5 thông qua ngày tháng năm 2017 và có hiệu lực kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh Bến Tre thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh Bến Tre;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các sở, ngành: Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Tư pháp, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thanh tra tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Lãnh đạo Văn phòng HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Trung tâm thông tin điện tử;
- Phòng TH-VP HĐND tỉnh (07 bản);
- Trang TTĐT-HĐND tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BẾN TRE

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG CÁC DỰ ÁN CHUYÊN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG
LÚA, ĐẤT RỪNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BẾN TRE TRONG NĂM 2017

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HDND ngày tháng năm 2017
của Hội đồng nhân dân tỉnh)

STT	Tên công trình, dự án	Diện tích sử dụng			Địa điểm thực hiện công trình, dự án	Chủ đầu tư
		Tổng diện tích của công trình, dự án (ha)	Trong đó			
			Diện tích đất lúa cần chuyển mục đích (ha)	Diện tích đất rừng cần chuyển mục đích (ha)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
	TỔNG CỘNG	122,84	21,29	1,75		
I	HUYỆN GIỒNG TRÔM	35,00	10,80			
1	Cụm công nghiệp Phong Năm	33,00	9,80		Xã Phong Năm	Trung tâm Phát triển Cụm công nghiệp huyện Giồng Trôm
2	Mở rộng Nghĩa trang liệt sỹ huyện	2,00	1,00		Xã Lương Qưới	Ủy ban nhân dân huyện Giồng Trôm
II	HUYỆN BA TRI	0,59	0,59			
1	Trường Tiểu học An Hiệp 2	0,33	0,33		Xã An Hiệp	Ủy ban nhân dân xã An Hiệp
2	Cửa hàng kinh doanh vật liệu xây dựng Dũng Văn	0,23	0,23		Xã An Hiệp	Doanh nghiệp tư nhân vật liệu xây dựng Dũng Văn
3	Cửa hàng kinh doanh xăng dầu Bình Phương	0,03	0,03		Xã An Ngãi Trung	Doanh nghiệp tư nhân Bình Phương

STT	Tên công trình, dự án	Diện tích sử dụng			Địa điểm thực hiện công trình, dự án	Chủ đầu tư
		Tổng diện tích của công trình, dự án (ha)	Trong đó			
			Diện tích đất lúa cần chuyển mục đích (ha)	Diện tích đất rừng cần chuyển mục đích (ha)		
III	HUYỆN THẠNH PHÚ	1,75		1,75		
1	Cơ sở hạ tầng thiết yếu phục vụ phòng, chống cháy rừng đặc dụng xã Thạnh Phong và xã Thạnh Hải, huyện Thạnh Phú	1,75		1,75	Xã Thạnh Phong, xã Thạnh Hải	Ủy ban nhân dân huyện Thạnh Phú
IV	LIÊN HUYỆN	85,50	9,90			
1	Dự án Đường huyện 173	85,50	9,90		Huyện Châu Thành, Thành phố Bến Tre, Huyện Giồng Trôm, Huyện Ba Tri	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Bến Tre

CHỦ TỊCH

UBND TỈNH BẾN TRE
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 103 /STP-XDVB

Bến Tre, ngày 02 tháng 6 năm 2017

V/v góp ý dự thảo Nghị quyết
của HĐND tỉnh

CHI CỤC QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI

ĐẾN Số: 1094
Ngày: 6/6/2017

Kính gửi: Sở Tài nguyên và Môi trường.

Chuyển:

Lưu hồ sơ số: Sở Tư

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG BẾN TRE
ĐẾN Số: 3417
Ngày: 06/6/2017
Chuyển:

Lưu hồ sơ số:

Sở Tư pháp nhận được Công văn số 1144/STNMT-CCQLĐĐ ngày 12 tháng 5 năm 2017 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc góp ý dự thảo Nghị quyết về việc sửa đổi, bổ sung Điều 1 Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thông qua danh mục các dự án phải thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng trên địa bàn tỉnh Bến Tre năm 2017 và Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 24 tháng 3 năm 2017 của Hội đồng nhân dân về việc sửa đổi, bổ sung Điều 1 của Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thông qua danh mục các dự án phải thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng trên địa bàn tỉnh Bến Tre năm 2017 (sau đây gọi tắt là **dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 15/NQ-HĐND và Nghị quyết số 04/NQ-HĐND**) và Nghị quyết về việc sửa đổi, bổ sung Điều 1 Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2016 của HĐND về việc thông qua danh mục các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng trên địa bàn tỉnh Bến Tre trong năm 2017 và Điều 1 Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 24 tháng 3 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung Điều 1 Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2016 của HĐND về việc thông qua danh mục các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng trên địa bàn tỉnh Bến Tre trong năm 2017 (sau đây gọi tắt là **Nghị quyết sửa đổi bổ sung Nghị quyết số 16/NQ-HĐND và Nghị quyết số 06/NQ-HĐND**). Qua nghiên cứu dự thảo các Nghị quyết và các văn bản pháp luật có liên quan, Sở Tư pháp có ý kiến góp ý như sau:

1. Nội dung của 02 nghị quyết có liên quan với nhau, do đó để thuận tiện trong việc áp dụng, đề nghị cơ quan soạn thảo nhập 02 dự thảo Nghị quyết thành 01 Nghị quyết đồng thời:

a) Điều chỉnh tên gọi dự thảo Nghị quyết thành: “*Về việc sửa đổi, bổ sung danh mục các dự án phải thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng và các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng trên địa bàn tỉnh Bến Tre trong năm 2017*” và điều chỉnh các nội dung khác cho phù hợp.

b) Về bố cục của dự thảo Nghị quyết, đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh thành:

“**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thông qua danh mục các dự án

Đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét, đối chiếu xem hai công trình này có giống nhau không và điều chỉnh để tránh trùng lặp.

- Tại Khoản 2 Mục IV dự thảo Danh mục quy định việc bổ sung công trình *Mở rộng nghĩa trang liệt sĩ huyện* với diện tích đất cần thu hồi là *2 ha*; tuy nhiên, tại Khoản 20 Mục VII Danh mục các dự án phải thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng trên địa bàn tỉnh Bến Tre năm 2017 kèm theo Nghị quyết số 15/NQ-HĐND đã quy định việc thu hồi đất sử dụng cho công trình này. Đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét lại.

- Đề nghị cơ quan soạn thảo bỏ cụm từ “BỔ SUNG” trong tên gọi của các dự thảo Danh mục ban hành kèm theo các Nghị quyết sửa đổi, bổ sung vì nội dung quy định về bổ sung đã được cụ thể hóa tại Điều 1 dự thảo các Nghị quyết; đồng thời, đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh thành dự thảo Danh mục thành Phụ lục Danh mục.

- Đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung thẩm quyền ký vào cuối Phụ lục.

3. Đề nghị cơ quan soạn thảo tham khảo Thông tư số 01/2011/TT-BNV² để điều chỉnh thể thức văn bản cho phù hợp (điều chỉnh canh lề, đánh số ở bên phải góc dưới từ trang thứ 2 trở đi,...).


4. Một số góp ý chúng tôi đã chỉnh sửa trực tiếp trên bản sao dự thảo kèm theo.

Trên đây là ý kiến góp ý của Sở Tư pháp, kính chuyển Sở Tài nguyên và Môi trường nghiên cứu, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở (báo cáo);
- Lưu: VT, XDVB (H).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
SỞ
TƯ PHÁP
TỈNH BẾN TRE
Nguyễn Đăng Minh



² Thông tư số 01/2011/TT-BNV ngày 19 tháng 01 năm 2011 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính.